

Số: **09**/KL-TTTP

Hải Phòng, ngày **29** tháng 4 năm 2026

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra toàn diện hoạt động**  
**của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND thành phố Trần Văn Quân tại Công văn số 13531/VP-TC ngày 22/12/2025 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng “V/v thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng năm 2025”; Ngày 29/01/2026 Chánh Thanh tra thành phố ban hành Quyết định số 20/QĐ-TTTP về thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng.

Xét Báo cáo số 17/BC-ĐTT ngày 20/3/2026 của Trưởng đoàn thanh tra báo cáo kết quả thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng; Báo cáo số 01/BC-TTĐ ngày 28/4/2026 của Tổ thẩm định theo Quyết định số 220/QĐ-TTTP ngày 23/4/2026 của Chánh Thanh tra thành phố “Báo cáo kết quả thẩm định Dự thảo kết luận thanh tra về việc thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng”.

Chánh Thanh tra thành phố Hải Phòng kết luận thanh tra như sau:

**A. KHÁI QUÁT CHUNG**

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng được thành lập theo Quyết định số 4423/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương; do UBND thành phố Hải Phòng là đại diện chủ sở hữu nhà nước; thực hiện hoạt động cho vay và đầu tư tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương”, Quyết định số 5098/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng V/v ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng.

Vốn điều lệ:

Tại thời điểm ngày 01/01/2025: Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương là 352.163.633.874 đồng; Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng là 700.823.485.333 đồng.

Tại thời điểm ngày 31/12/2025: Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương là 760.092.799.722 đồng; Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng là 100.823.485.333 đồng.

**I. Cơ cấu tổ chức:**

1. Hội đồng quản lý quỹ có 05 thành viên, trong đó 01 thành viên chuyên trách là Giám đốc Quỹ và 04 thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, cụ thể: Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo UBND thành phố (Phó chủ tịch UBND thành phố); 01 Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính thành phố; 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc

Quỹ; 02 Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo: Văn phòng UBND thành phố, Sở Tài chính.

2. Ban Kiểm soát quỹ có 03 thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó: Trưởng Ban kiểm soát Quỹ là lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở Tài chính; 02 thành viên Ban kiểm soát là chuyên viên thuộc Văn phòng UBND thành phố, Sở Tài chính.

3. Bộ máy điều hành gồm: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và 5 phòng nghiệp vụ (gồm các phòng: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng tín dụng; Phòng Kế hoạch Đầu tư; Phòng Quản lý Quỹ phát triển đất).

## II. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động:

### 1. Nguyên tắc hoạt động:

- Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước.
- Chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi vốn điều lệ.
- Thực hiện cho vay, đầu tư đúng đối tượng và điều kiện theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động do UBND thành phố Hải Phòng ban hành.

### 2. Phạm vi hoạt động:

Theo quy định tại Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và Quyết định số 5098/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng, quy định các hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng được phép thực hiện, bao gồm: *Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay; Hoạt động cho vay; Hoạt động nhận ủy thác và ủy thác; Hoạt động đầu tư, huy động vốn và phát hành trái phiếu.*

Tuy nhiên Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng không thực hiện *Hoạt động đầu tư, huy động vốn và phát hành trái phiếu*, nên đoàn thanh tra tiến hành thanh tra toàn diện hoạt động của quỹ gồm việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện: *Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay; Hoạt động cho vay; Hoạt động nhận ủy thác và ủy thác* tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 5098/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng và Biên bản ngày 26/12/2025 giữa Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng, Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng thì từ ngày 01/01/2026 Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất) mới tiếp nhận nguyên trạng tài sản, tài chính và kế thừa quyền, nghĩa vụ pháp lý của Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng và Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương (trước hợp nhất); Vậy đến thời điểm 31/12/2025, Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng vẫn hoạt động và hạch toán độc lập, nên thời điểm thanh tra năm 2025 đối với Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng sẽ bao gồm *Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng* trước hợp nhất.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay**

Theo quy định tại Điều 15, Điều 16 của Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, về thực hiện Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển địa phương bao gồm: Việc xây dựng và ban hành lĩnh vực đầu tư, cho vay; cụ thể các Quỹ đã thực hiện:

#### **1. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương**

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã xây dựng, đề xuất danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay giai đoạn 2021-2025 báo cáo UBND tỉnh theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. Trên cơ sở đề xuất của Quỹ, UBND tỉnh Hải Dương đã rà soát, trình HĐND tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/9/2021 về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương giai đoạn 2021-2025, gồm các lĩnh vực: (1) Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; (2) Công nghiệp; (3) Y tế, giáo dục; (4) Nhà ở; (5) Giao thông; (6) Năng lượng, môi trường; (7) Văn hóa, du lịch; (8) Các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa và lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*).

Căn cứ vào Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/9/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Văn bản số 3575/UBND-VP ngày 29/9/2021 giao Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/9/2021 của HĐND tỉnh Hải Dương (*UBND tỉnh không ban hành Quyết định danh mục, lĩnh vực đầu tư cho vay*). Theo đó, Quỹ Đầu tư Phát triển Hải Dương đã thực hiện danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay theo đúng quy định của Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/9/2021 của HĐND tỉnh và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Cụ thể:

- 15 dự án phát sinh cho vay trước 01/01/2025, còn dư nợ đến thời điểm ngày 31/12/2025 thuộc các lĩnh vực: Nông nghiệp, lâm nghiệp: 3 dự án; Công nghiệp: 1 dự án; Giáo dục: 6 dự án; Giao thông: 3 dự án; Năng lượng, môi trường: 2 dự án.

- 02 dự án phát sinh cho vay trong năm 2025, gồm: Dự án “Trường liên cấp quốc tế Ecoschool” của Công ty CP giáo dục WISDOM-ECO thuộc lĩnh vực giáo dục; Dự án “Cơ sở kinh doanh và chế biến thức ăn chăn nuôi Thiên Trung” của Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung thuộc lĩnh vực nông nghiệp (*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*).

#### **2. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng**

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã xây dựng, đề xuất danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay giai đoạn 2021-2025 báo cáo UBND thành phố theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. Trên cơ sở đề xuất của Quỹ, UBND thành phố Hải Phòng đã rà soát, trình HĐND thành phố thông qua và ban hành Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn 2022-2025 gồm các lĩnh vực: (1) Giáo dục, Y tế; (2) Công nghiệp công nghệ cao; cảng biển - logistics; (3) Nông nghiệp, ngư nghiệp; (4) Môi trường,

năng lượng; (5) Xã hội hóa hạ tầng xã hội; (6) Văn hóa, du lịch, giao thông; (7) Các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác (*Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*).

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của HĐND thành phố, Quỹ Đầu tư Phát triển Hải Phòng đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về việc ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn 2022-2025 theo đúng quy định tại Điều 16, Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

Tuy nhiên, sau khi UBND thành phố ban hành Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng, cho đến thời điểm 31/12/2025, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa phát sinh hoạt động cho vay theo Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND thành phố nói trên, mà hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chủ yếu là tiếp tục theo dõi, đôn đốc, xử lý các khoản nợ từ hoạt động cho vay được bàn giao từ Chi nhánh Ngân hàng phát triển Hải Phòng chuyển sang.

### **3. Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất)**

Sau khi hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng, Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã phối hợp để xây dựng Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng, và xây dựng Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2026, trình UBND thành phố Hải Phòng.

Trên cơ sở đề xuất nói trên, UBND thành phố Hải Phòng đã rà soát, trình HĐND thành phố thông qua và ban hành Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương; UBND thành phố ban hành Quyết định số 4424/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2026, theo đúng quy định tại Điều 15, Điều 16 của Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

#### **\* Nhận xét, đánh giá**

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã xây dựng danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay, đề xuất, tham mưu UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp thông qua và ban hành Nghị quyết về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của theo đúng quy định tại Điều 15 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương; Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **Hạn chế:**

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương chưa tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa tích cực trong triển khai hoạt động cho vay theo Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 UBND thành phố về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng (*chưa thực hiện hoạt động cho vay từ thời điểm Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 UBND thành phố được ban hành cho đến thời điểm 31/12/2025*).

## II. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện hoạt động cho vay

### 1. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương

Năm 2025, Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương có 15 dự án phát sinh cho vay trước 01/01/2025 còn dư nợ đến thời điểm ngày 31/12/2025 và 02 dự án phát sinh cho vay trong năm 2025, với tổng số tiền dư nợ là 413.641.440.601 đồng, đạt 117,94% so với kế hoạch, số tiền cho vay của 17 đơn vị là: 477.700.000.000 đồng, số tiền đã giải ngân đến thời điểm 31/12/2025 là 454.211.440.601 đồng; các dự án đều áp dụng lãi suất 5%/năm, giới hạn cho vay <15% vốn điều lệ, thuộc thẩm quyền quyết định cho vay của Giám đốc Quỹ (*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*); Tổng số thu trong năm là 83.297.492.459 đồng (gồm: Thu nợ gốc 65.105.899.210 đồng và thu nợ lãi 18.191.593.249 đồng), đạt 177,66% so với kế hoạch<sup>1</sup>.

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương thực hiện phân loại nợ, trích lập Quỹ dự phòng rủi ro và xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay theo quy định tại Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/7/2024 của Chính phủ và Quy chế phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 3409/QĐ-HĐQL ngày 30/12/2015 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương.

- Tổng dư nợ tại Quỹ đến 31/12/2025 là 413.641.440.601 đồng. Trong đó:
  - + Nợ nhóm 1 (*Nợ đủ tiêu chuẩn*): 384.878.440.601 đồng (15 dự án)
  - + Nợ nhóm 4 (*Nợ nghi ngờ*): 26.960.000.000 đồng (01 dự án<sup>2</sup>)
  - + Nợ nhóm 5 (*Nợ có khả năng mất vốn*): 1.803.000.000 đồng (01 dự án<sup>3</sup>)
- Tổng số tiền đã trích lập dự phòng rủi ro đến 31/12/2025: 5.961.451.624 đồng (*Chi tiết theo Phụ lục số 03 đính kèm*).

Năm 2025 phát sinh cho vay 02 dự án, gồm: Dự án “Trường liên cấp quốc tế Ecoschool” của Công ty CP giáo dục WISDOM-ECO thuộc lĩnh vực giáo dục; Dự án “Cơ sở kinh doanh và chế biến thức ăn chăn nuôi Thiên Trung” của Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung thuộc lĩnh vực nông nghiệp, qua kiểm tra:

#### 1.1. Dự án “Trường liên cấp quốc tế Ecoschool”:

Nhà đầu tư: Công ty CP giáo dục WISDOM-ECO; Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng trường liên cấp quốc tế tư thục; Quy mô dự án: Bậc Tiểu học: 875 học sinh/năm; Bậc Trung học cơ sở: 875 học sinh/năm; Bậc Trung học phổ thông:

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 7/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương “V/v phê duyệt Kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương”: Số dư nợ với tổng số tiền là 347.100.961.505 đồng. Kế hoạch thu nợ trong năm là 46.885.400.000 đồng (gồm: Thu nợ gốc 29.550.700.000 đồng và thu nợ lãi 17.334.700.000 đồng)

<sup>2</sup> Công ty TNHH MTV Minh Việt Tiệp

<sup>3</sup> Công ty CP đầu tư xây dựng phát triển Việt Đức

420 học sinh/năm; Địa điểm thực hiện dự án: Thửa đất số 84, tờ bản đồ số 64, tại phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng; Tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng hoàn thành và đưa toàn bộ dự án vào hoạt động trước ngày 30/9/2025; Tổng mức cho vay: 100.000.000.000 đồng; Lãi suất cho vay trong hạn: 5%/năm; Thời hạn vay vốn: 12 năm (144 tháng) kể từ ngày giải ngân lần đầu; Thời gian ân hạn: 01 năm (12 tháng) kể từ ngày giải ngân lần đầu; Thời gian trả nợ gốc: 11 năm (132 tháng); Kỳ trả nợ gốc: 06 tháng/lần (22 kỳ).

Năm 2025, Công ty CP giáo dục WISDOM-ECO chưa phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc, đối với khoản nợ lãi Công ty đã thực hiện trả nợ đầy đủ, đúng hạn, với số tiền 2.813.951.104 đồng.

## 1.2. Dự án “Cơ sở kinh doanh và chế biến thức ăn chăn nuôi Thiên Trung”:

Nhà đầu tư: Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung; Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến thức ăn chăn nuôi; Quy mô hoạt động: Chế biến thức ăn thủy sản: 1.000 tấn/ năm; Chế biến thức ăn gia súc: 14.000 tấn/năm; Chế biến thức ăn gia cầm: 6.000 tấn/ năm; Địa điểm thực hiện dự án: Thửa đất số 1674, tờ bản đồ số 03 tại xã xã Gia Xuyên, thành phố Hải Phòng; Tiến độ thực hiện dự án: Lắp đặt hoàn thiện máy móc, thiết bị và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 31/3/2025; Tổng mức cho vay: 22.000.000.000 đồng; Lãi suất cho vay trong hạn: 5%/năm; Thời hạn vay: 11 năm (132 tháng); Thời hạn ân hạn: 03 tháng; Thời gian trả nợ gốc: 10 năm 09 tháng (129 tháng); Kỳ trả nợ gốc: 03 tháng/lần (43 kỳ).

Năm 2025, Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung đã thực hiện trả nợ (gốc, lãi) vay đầy đủ, đúng hạn, với số tiền 666.546.941 đồng (Gồm: trả nợ gốc 150.000.000 đồng và trả nợ lãi 516.546.941 đồng).

### \* Nhận xét, đánh giá:

- Qua kiểm tra hồ sơ cho vay Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã thực hiện cho vay theo đúng các quy định. Cụ thể:

+ Đối tượng và điều kiện cho vay: Đảm bảo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy chế cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQL ngày 10/01/2022 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương “V/v Ban hành Quy chế cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương”.

+ Thời hạn cho vay: Dưới 15 năm, đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQL ngày 10/01/2022.

+ Lãi suất cho vay: Chấp hành theo Quyết định số 2465/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Hải Dương “V/v ban hành lãi suất cho vay tối thiểu của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương” là 5%/năm.

+ Thực hiện quy định về biện pháp bảo đảm tiền vay: 02 dự án được áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay bằng thế chấp tài sản của Chủ đầu tư hoặc thế chấp tài sản của Bên thứ ba theo điểm a (ii) khoản 1 Điều 12 Quy chế cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQL ngày 10/01/2022.

+ Giới hạn cho vay, thẩm quyền quyết định cho vay: Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương quyết định cho vay đối với 02 dự án không vượt quá 15% vốn chủ sở hữu của Quỹ được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm giải ngân vốn (Tỷ lệ cho vay/Vốn chủ sở hữu của Dự án “Trường liên cấp quốc tế Ecoschool là 13%; Dự án “Cơ sở kinh doanh và chế biến thức ăn chăn nuôi Thiên Trung là 3%, thuộc thẩm quyền quyết định cho vay của Giám đốc Quỹ<sup>4</sup>). Đảm bảo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Quy chế cho vay đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQL ngày 10/01/2022.

+ 02 dự án đều thực hiện trả nợ đúng hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Quỹ. Cụ thể: Công ty CP giáo dục WISDOM-ECO chưa phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc, đối với khoản nợ lãi Công ty đã thực hiện trả đúng hạn với số tiền 2.813.951.104 đồng; Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung đã thực hiện trả nợ (gốc, lãi) vay đầy đủ, đúng hạn với số tiền 666.546.941 đồng (Gồm: trả nợ gốc 150.000.000 đồng và trả nợ lãi 516.546.941 đồng).

- Kiểm tra thực tế: Đơn vị sử dụng vốn vay đúng mục đích, 02 dự án đã đưa vào khai thác, sử dụng.

## **2. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng:**

Năm 2025, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng không phát sinh hoạt động cho vay theo Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND thành phố, hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chủ yếu là tiếp tục theo dõi, đôn đốc, xử lý các khoản nợ từ hoạt động cho vay được bàn giao từ Chi nhánh Ngân hàng phát triển Hải Phòng chuyển sang, trong đó, các khoản nợ bàn giao ngày 15/4/2014 được xếp vào khoản nợ xấu. Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng đã thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định tại Văn bản số 22/VBHN-NHNN ngày 04/06/2014 của Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng. Cụ thể: Nhóm 5- Nợ có khả năng mất vốn gồm dư nợ gốc của 03 doanh nghiệp<sup>5</sup>; Quỹ đã trích lập dự phòng 100% tổng số tiền dự phòng đến thời điểm 31/12/2025 là 12.495.352.000 đồng.

Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng đã xây dựng dự thảo Quy chế xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay, và xin ý kiến tham vấn của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng tại Công văn số 171/CV-QĐTPT ngày 26/11/2024. Tuy nhiên, do chưa nhận được ý kiến phản hồi của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng nên dự thảo Quy chế xử lý rủi ro này chưa được Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng ban hành.

### **\* Nhận xét, đánh giá:**

Năm 2025, Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã hoàn thành kế hoạch được giao theo Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 7/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương. Thực hiện cho vay đối với các dự án theo đúng Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND

<sup>4</sup> Ngày 12/5/2025 Quỹ ĐTPT Hải Dương được cấp bổ sung 400 tỷ theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Hải Dương

<sup>5</sup> Công ty CP Placo; Công ty TNHH Lê Quốc; Công ty CP Thương mại dịch vụ và xuất nhập khẩu Hải Phòng

ngày 06/9/2021. Trong hoạt động cho vay, thực hiện đúng quy định của Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và các quy định pháp luật khác liên quan. Định kỳ hàng tháng, Quỹ thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định tại Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/7/2024 của Chính phủ và Quy chế phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng của Quỹ. Phần lớn các dự án được vay vốn tại Quỹ đều trả nợ (gốc, lãi) vay định kỳ theo đúng Hợp đồng tín dụng đã ký.

*Hạn chế:*

- Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương: Từ tháng 6 năm 2025 đến nay, đơn vị chưa triển khai được hoạt động cho vay với số vốn điều lệ được cấp bổ sung theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng chưa trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quy chế xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, khoản 5 Điều 30 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng.

**III. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động nhận ủy thác và ủy thác**

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã tham mưu Hội đồng quản lý quỹ ban hành Quyết định số 81/QĐ-HĐQL ngày 08/5/2025 về Quy chế quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác theo quy định tại Thông tư 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương. Năm 2025 tại Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng không phát sinh hoạt động ủy thác, chỉ phát sinh hoạt động nhận ủy thác và thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh/ thành phố giao:

**1. Nhận ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất**

**1.1. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương**

Năm 2025, không phát sinh nghiệp vụ ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương (cũ) và Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng (sau khi đổi tên); chỉ phát sinh việc tiếp tục quản lý, theo dõi các hợp đồng ứng vốn chuyên giao từ hoạt động phát triển đất của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng chuyển sang (số liệu nêu tại mục 1.2 dưới đây).

**1.2. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng:**

Năm 2025, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng triển khai ký kết 13 Hợp đồng ứng vốn với 03 đơn vị (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Hải Phòng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hải An; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hồng Bàng). Tổng số vốn ứng trong kỳ: 358.601.388.601 đồng; tổng số đã thu hồi trong kỳ: 201.509.071.470 đồng (số liệu tính đến hết ngày 31/12/2025).

Theo báo cáo của Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng, số dư nợ vốn ứng đầu kỳ: 110.717.881.279 đồng; số dư nợ vốn ứng cuối kỳ: 267.810.198.410 đồng (số liệu tính đến hết ngày 31/12/2025). Trong đó, dư nợ trong hạn: 100.625.023.739 đồng; dư nợ quá hạn: 167.185.174.671 đồng<sup>6</sup>.

Kiểm tra xác suất trình tự thủ tục ứng vốn đối với 06 hồ sơ (trong tổng số 13 hồ sơ) hợp đồng ứng vốn trong năm 2025, cho thấy còn có một số hạn chế về thủ tục khi quy định các thủ tục (danh mục các tài liệu trong hồ sơ ứng vốn) tại Điều 35 Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng chưa phù hợp với thực tế, bị trùng lặp và chưa đúng đối với các trường hợp cụ thể<sup>7</sup>.

*\* Nhận xét, đánh giá:*

- Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương: Việc quản lý hoạt động của Quỹ phát triển đất được Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương (đơn vị nhận ủy thác) thực hiện theo quy định tại Nghị định 104/2004/NĐ-CP ngày 31/7/2024, Nghị định 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ và Quy chế Quy chế quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác đã ban hành; Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, toàn bộ nguồn vốn, hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương (cũ), Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng (sau khi đổi tên) được theo dõi, hạch toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định.

- Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng: Việc ứng vốn (trong năm 2025) theo 13 hợp đồng, cho những đơn vị đều đủ điều kiện và đúng đối tượng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng. Đối với các khoản dư nợ quá hạn, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng đã có các văn bản thông báo, đôn đốc, đề nghị hoàn trả vốn ứng. Tại các báo cáo quý I, II, III năm 2025, Quỹ đã đề xuất giải pháp, đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư dự án ngay sau khi được phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện hoàn trả vốn ứng; các sở, ngành, đơn vị đẩy nhanh công tác trong đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt và bố trí nguồn hoàn trả vốn ứng theo hợp đồng đã ký.

*Hạn chế:*

Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành *Quy chế quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác* theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP. Một số thủ tục quy định trong hồ sơ ứng vốn tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng

<sup>6</sup> Gồm: 1) DA chỉnh trang đô thị theo quy hoạch (đoạn từ đường Cam Lộ đến Đồng Đống Chuối) và xây dựng HTKT khu Cam Lộ, phường Hùng Vương (đợt 3): 94.031.017.607 đồng; 2) DA chỉnh trang đô thị theo quy hoạch (đoạn từ đường Cam Lộ đến Đồng Đống Chuối) và xây dựng HTKT khu Cam Lộ, phường Hùng Vương (đợt 4): 24.700.438.811 đồng; 3) Ứng vốn chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện BT, hỗ trợ, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện DA chỉnh trang đô thị theo quy hoạch (đoạn từ đường Cam Lộ đến Đồng Đống Chuối) và xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Cam Lộ, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng (đợt 5): 2.374.629.128 đồng; 4) Ứng vốn chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án chỉnh trang đô thị tại khu Đồng Cánh Gà, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng (đợt 2): 291.409.100 đồng; 5) Ứng vốn các dự án trước năm 2025.

<sup>7</sup> Quy định trong hồ sơ đề nghị ứng vốn phải có “Quyết định thu hồi đất” là không phù hợp với Luật Đất đai 2024 (sau khi người dân nhận tiền xong thì quyết định thu hồi đất mới được ban hành); Thủ tục “Bản đăng ký kế hoạch thực hiện giải phóng mặt bằng” trùng với thủ tục “Kế hoạch giải ngân”; Hồ sơ đề nghị ứng vốn của các dự án đầu tư công không cần thủ tục “Văn bản giao thực hiện khai thác, xây dựng hạ tầng các khu đất”; Chỉ có các Hồ sơ đề nghị ứng vốn của các dự án mà chủ đầu tư đã ứng trước vốn để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng thì mới có các thủ tục: Báo cáo tình hình thực hiện dự án, Bản xác nhận khối lượng và giá trị, Biên bản nghiệm thu khối lượng đã hoàn thành.

còn chưa phù hợp với thực tế, không khả thi đối với các đơn vị đề nghị được ứng vốn (như đã nêu ở mục III.1.2).

## **2. Việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương.**

### **2.1. Quản lý, ký hợp đồng cho vay lại và thu hồi nợ vốn vay WB của Dự án Cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn Đồng bằng sông Hồng đối với đối với Công ty CP nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Hải Dương**

Theo Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh Hải Dương<sup>8</sup>. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương được giao: Tiếp nhận, quản lý, ký hợp đồng cho vay lại số tiền 159.472.322.567 đồng đối với Công ty CP nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Hải Dương (số dư nợ vốn vay WB tại thời điểm giao); Thực hiện thu hồi nợ đối với Công ty vào ngày 30/11 hàng năm, trong đó: Số tiền phải thu tại kỳ thu nợ 30/11/2025 là: 12.874.328.202 đồng, lũy kế số phải thu từ khi ký hợp đồng đến 30/11/2025 là 115.871.069.346 đồng; Chuyển trả nợ đến hạn vốn vay WB đúng kỳ hạn, trong đó: Số tiền phải chuyển trả tại kỳ hạn 15/12/2025 là: 12.874.328.202 đồng, lũy kế số phải chuyển trả từ khi ký hợp đồng cho vay lại đến 15/12/2025 là 115.871.069.346 đồng.

Kết quả thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương đã tiếp nhận, quản lý, ký Hợp đồng số 18/2017/HĐCVL-NSSH/QĐTPT ngày 11/8/2017 cho Công ty CP nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Hải Dương vay lại số tiền 159.472.322.567 đồng; thực hiện thu hồi nợ hàng năm; chuyển trả nợ đến hạn vốn vay WB theo phân kỳ trả nợ tại Quyết định số 1319/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Cụ thể:

- Số tiền Quỹ đã thu hồi nợ tại kỳ thu nợ 30/11/2025 là: 12.874.328.202 đồng, lũy kế số đã thu từ khi ký hợp đồng cho vay lại đến 30/11/2025 là 115.871.069.346 đồng;

- Số tiền Quỹ đã chuyển trả nợ vốn vay WB tại kỳ hạn 15/12/2025 là: 12.874.328.202 đồng, lũy kế số đã chuyển trả nợ từ khi ký hợp đồng cho vay lại đến 15/12/2025 là 115.871.069.346 đồng.

### **2.2. Quản lý, ký hợp đồng cho vay lại và thu hồi nợ các đơn vị nhận bàn giao tài sản lưới điện hạ áp thuộc dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II)**

Theo Quyết định 467/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của UBND tỉnh Hải Dương<sup>9</sup>. Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương được giao tiếp nhận phần vốn của Dự án, ký hợp đồng cho vay lại và thu hồi nợ các đơn vị nhận bàn giao tài sản lưới điện RE-II; tổng hợp số liệu, báo cáo UBND tỉnh về tình hình hoàn trả vốn và các nội dung liên quan đến hoàn trả vốn của Dự án.

Kết quả thực hiện: Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã tiếp nhận, ký hợp đồng cho vay lại, thu hồi nợ vốn vay dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II) với 19 đơn vị. Cụ thể:

#### **a) Đối với 18 đơn vị<sup>10</sup>**

<sup>8</sup> Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh Hải Dương “Về việc xử lý vốn vay WB và bàn giao các công trình nước sạch trên địa bàn tính từ Ban Quản lý dự án WB; Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn cho Công ty CP nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Hải Dương quản lý và sử dụng”

<sup>9</sup> Quyết định 467/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của UBND tỉnh Hải Dương V/v Phê duyệt phương án xử lý vốn vay WB và các nguồn vốn khác khi bàn giao hệ thống lưới điện hạ áp thuộc dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II) trên địa bàn tỉnh

<sup>10</sup> (1) Công ty CP điện Lạc Long; (2) Công ty CP Xây lắp điện và ĐTXD Hải Dương; (3) Công ty CP điện lực Duy Tân; (4) Công ty CP điện Thăng Long; (5) HTX điện xã Thanh Hải; (6) Công ty CP điện Phú Thứ; (7) Công ty CP điện Đồng

Năm 2012 Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã ký các hợp đồng cho vay lại vốn vay dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II) với 18 đơn vị, số tiền cho vay lại (nợ gốc) tạm tính là: 48.441.558.374 đồng (do chưa có giá trị tài sản bàn giao chính thức được UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt); Thời hạn cho vay: từ khi ký hợp đồng cho vay đến 30/9/2026; Thời hạn trả nợ: tính từ 01/01/2012 đến 30/9/2026; Lãi suất cho vay: 1%/năm.

Căn cứ Quyết định số 2844/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương<sup>11</sup> Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã ký Phụ lục Hợp đồng với 18 đơn vị (nêu trên), giá trị nhận nợ (gốc) chính thức là 47.715.654.562 đồng.

Trong thời kỳ thanh tra (năm 2025) và từ năm 2012 đến 2025: Quỹ đã thu hồi nợ của 18 đơn vị theo hợp đồng đã ký, đồng thời Quỹ đã chuyển trả ngân sách tỉnh theo đúng kỳ hạn, cụ thể:

- Năm 2025: Số phải thu (gốc + lãi): 3.243.553.657 đồng; Số đã thu nợ 3.243.553.657 đồng, số tiền Quỹ đã chuyển trả ngân sách tỉnh 3.243.553.657 đồng.

- Số tiền (gốc + lãi) phải thu lũy kế từ năm 2012 đến kỳ trả nợ năm 2025 (ngày 15/10/2025) là 48.118.890.845 đồng; số đã thu: 48.118.890.845 đồng; số tiền Quỹ đã chuyển trả ngân sách tỉnh 48.118.890.845 đồng.

b) Đối với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương:

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã ký hợp đồng số 23/2013/HĐCV-RE-II ngày 31/12/2013 và 02 Phụ lục gia hạn hợp đồng với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương về việc cho vay lại vốn vay dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II), số tiền cho vay lại (nợ gốc) tạm tính là: 57.911.281.210 đồng (do chưa có giá trị tài sản bàn giao chính thức được UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt); Thời hạn cho vay: từ khi ký hợp đồng cho vay đến 30/9/2026; Thời hạn trả nợ: tính từ 01/01/2012 đến 30/9/2026; Lãi suất cho vay: 1%/năm.

Quỹ đã thu hồi nợ của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương từ năm 2012, đến hết năm 2016 với số tiền (gốc + lãi) là 21.432.849.344 đồng; Tuy nhiên, từ năm 2017 đến nay, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (nay là Công ty Điện lực Hải Phòng) không tiếp tục ký phụ lục gia hạn thời gian hợp đồng và trả nợ (*Công ty thực hiện quyền đơn phương chấm dứt theo điều khoản đã ký với Quỹ tại hợp đồng 23/2013/HĐCV-RE-II*) với lý do Sở Tài chính, Sở Công thương, đơn vị liên quan của tỉnh Hải Dương (cũ), nay là Sở Tài chính, Sở Công thương của thành phố Hải Phòng và Công ty chưa thống nhất được giá trị chính thức của tài sản bàn giao hệ thống lưới điện hạ áp thuộc Dự án ReII để trình UBND tỉnh Hải Dương (cũ), UBND thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất) quyết định.

Qua kiểm tra các tài liệu lưu hồ sơ do Quỹ cung cấp: Sở Tài chính, Sở Công thương và UBND tỉnh Hải Dương (cũ) đã tổ chức các cuộc họp, có các văn bản xin ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công thương để giải quyết các vướng mắc trong bản

Gia; (8) Công ty CP điện nước Cẩm Hoàng; (9) Công ty TNHH Điện lực Đức Chính; (10) Công ty CP điện Tuấn Hưng (11) HTX kinh doanh điện xã Cao An; (12) Công ty CP điện Kim Xuyên; (13) HTX điện Tráng Liệt; (14) HTX điện kiêm SXDV nông nghiệp Hưng Thịnh; (15) HTX dịch vụ điện xã Hồng Quang; (16) Công ty CP điện Hồng Khê; (17) Công ty CP ĐTXD và TM điện Nam Hồng; (18) Công ty CP đầu tư và phát triển Bến Thành.

<sup>11</sup> Quyết định số 2844/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương *V/v phê duyệt phương án bàn giao tài sản lưới điện hạ áp nông thôn của 22 xã thuộc dự án Năng lượng nông thôn II tỉnh Hải Dương cho các Công ty CP và HTX dịch vụ điện trên địa bàn tỉnh*"

giao tài sản hệ thống lưới điện hạ áp thuộc Dự án ReII nhưng chưa thống nhất được giá trị chính thức của tài sản bàn giao.

Sau hợp nhất, UBND thành phố Hải Phòng tiếp tục có những văn bản chỉ đạo xử lý vướng mắc nêu trên. Trong đó, tại Văn bản số 13299/VP-XDCT ngày 16/12/2025 và Văn bản số 2279/VP-XDCT ngày 06/3/2026 “*V/v giải quyết các vướng mắc trong bàn giao tài sản Dự án năng lượng nông thôn II (REII) trên địa bàn tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng)*”, UBND thành phố giao Sở Tài chính: trên cơ sở ý kiến tham gia của Sở Công thương, Công ty Điện lực Hải Phòng tiến hành rà soát, đề xuất phương án cụ thể, hiệu quả, đảm bảo giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc, báo cáo UBND thành phố. Đến thời điểm thanh tra làm việc, Sở Tài chính đang hoàn thiện việc rà soát để đề xuất phương án xử lý, báo cáo UBND thành phố Hải Phòng.

*\* Nhận xét, đánh giá:*

Đối với việc tiếp nhận, quản lý vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) của Dự án Cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn Đồng bằng sông Hồng: Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã quản lý, theo dõi trên hệ thống sổ sách, tài khoản kế toán của đơn vị; ký hợp đồng cho vay lại, đôn đốc, thu hồi đủ số tiền theo phân kỳ trả nợ.

Dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II): Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương tiếp nhận và quản lý vốn dự án trên hệ thống sổ sách, tài khoản kế toán của đơn vị. Triển khai ký hợp đồng cho vay lại đối với 19 đơn vị nhận bàn giao tài sản lưới điện hạ áp thuộc dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II) theo phương án xử lý vốn vay của UBND tỉnh Hải Dương; trong đó, thu hồi nợ của 18 đơn vị (*nêu tại phần a, mục 2.2*) đảm bảo thời gian, số tiền phải thu theo hợp đồng; thu hồi nợ của Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (từ năm 2012 đến năm 2016) theo đúng hợp đồng và các phụ lục gia hạn hợp đồng đã ký.

*Hạn chế:*

Việc thu hồi nợ đối với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (Công ty Điện lực Hải Phòng) bị dừng lại từ năm 2017 đến nay (do chưa thống nhất được giá trị chính thức của tài sản bàn giao hệ thống lưới điện hạ áp thuộc Dự án ReII). Tuy nhiên, Quỹ mới chỉ dừng lại ở việc báo cáo cấp có thẩm quyền về thực trạng khó khăn, thực hiện đối chiếu công nợ và ban hành các văn bản đề nghị Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (Công ty Điện lực Hải Phòng) tiếp tục ký phụ lục hợp đồng, trả nợ theo giá trị tạm tính mà chưa có giải pháp cụ thể, hiệu quả để phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc.

**IV. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện các hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng vốn; Quản lý, sử dụng các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu.**

**1. Việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch tài chính liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn, quỹ:**

*\* Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương:*

Thực hiện theo quy tại Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa

phương”; Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ, đơn vị đã xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ, UBND tỉnh ban hành các văn bản, làm căn cứ thực hiện quản lý và sử dụng vốn, quỹ thuộc vốn chủ sở hữu<sup>12</sup>.

*\* Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng:*

Năm 2025, đơn vị vẫn áp dụng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Đầu tư và phát triển đất Hải Phòng tại Quyết định số 02/QĐ-QĐTPTĐ ngày 10/1/2020 của Quỹ Đầu tư và phát triển đất Hải Phòng. Đơn vị chưa xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 để trình Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định tại điều 40 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”, điều 46 Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 14/2/2022 của UBND TP Hải Phòng phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng.

**2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện các hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng vốn:**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán ký ngày 30/01/2026), số liệu nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

T T	Chỉ tiêu	Số dư đầu năm	Số tăng trong năm	Số giảm trong năm	Số dư cuối năm
<b>I</b>	<b>Tổng vốn chủ sở hữu Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương:</b>	<b>373.874.091.328</b>	<b>430.731.272.988</b>	<b>17.661.520.483</b>	<b>786.943.843.833</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	352.163.633.874	407.929.165.848	0	760.092.799.722
-	Vốn NSNN cấp	299.179.406.289	400.000.000.000	0	699.179.406.289
-	Vốn bổ sung từ Quỹ Đầu tư phát triển	52.984.227.585	7.929.165.848	0	60.913.393.433
2	Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	12.377.963.036	8.862.415.290	7.929.165.848	13.311.212.478
-	Quỹ dự phòng tài chính	6.864.157.036	933.249.442	0	7.797.406.478
-	Quỹ đầu tư phát triển	5.513.806.000	7.929.165.848	7.929.165.848	5.513.806.000
3	LN sau thuế chưa phân phối	9.332.494.418	13.939.691.850	9.732.354.635	13.539.831.633
<b>II</b>	<b>Tổng vốn chủ sở hữu Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng</b>	<b>842.704.812.809</b>	<b>8.554.536.606</b>	<b>606.336.532.453</b>	<b>244.922.816.962</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	809.147.878.486	0	600.055.100.000	209.092.778.486
a	Vốn điều lệ	700.823.485.333	0	600.000.000.000	100.823.485.333
-	Vốn NSNN cấp về quỹ ĐTPT	100.823.485.333	0	0	100.823.485.333
-	Vốn NSNN cấp về Quỹ phát triển đất	600.000.000.000	0	600.000.000.000	0
b	Vốn được bổ sung từ các quỹ	81.269.043.153	0	0	81.269.043.153
c	Vốn khác	27.055.350.000	0	55.100.000	27.000.250.000
2	Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	26.955.675.187	5.924.117.917	0	32.879.793.104
-	Quỹ dự phòng tài chính	3.183.145.782	620.146.578	0	3.803.292.360
-	Quỹ đầu tư phát triển	23.772.529.405	5.303.971.339	0	29.076.500.744
3	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	399.793.349	0	79.966.666	319.826.683
4	LN sau thuế chưa phân phối	6.201.465.787	2.630.418.689	6.201.465.787	2.630.418.689

<sup>12</sup> Gồm: Quyết định số 04/QĐ-HĐQL ngày 10/1/2022 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương kèm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương; Quyết định số 78/QĐ-HĐQL ngày 27/6/2023 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương kèm theo Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định; Quyết định số 1404/QĐ-UBND Ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương “V/v phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương”.

### 2.1. Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương:

- Đơn vị sử dụng vốn điều lệ để phục vụ công tác cho vay tại địa phương theo Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay đều được HĐND và UBND thành phố thông qua. Quỹ mở tài khoản để theo dõi, quản lý nguồn vốn hoạt động tại các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn hiệu quả. Tại thời điểm ngày 31/12/2025: Dư nợ cho vay là 413.641.440.601 đồng; Tiền có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại là 261.600.000.000 đồng.

- Quỹ dự phòng tài chính: Tại thời điểm thanh tra, đơn vị chưa sử dụng nguồn quỹ này.

- Quỹ đầu tư phát triển: Đơn vị đã sử dụng theo quy tại Điều 11 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính. Gồm:

+ Bổ sung vốn điều lệ, số tiền 7.929.165.848 đồng theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương.

+ Thực hiện đầu tư cải tạo, sửa chữa Nhà làm việc 3 tầng trụ sở Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương (nay là Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng) đã được Hội đồng quản lý quỹ đầu tư phát triển phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành tại Quyết định số 11/QĐ-HĐQL ngày 13/3/2026. Giá trị quyết toán sau kiểm toán 4.951.578.582 đồng, gồm: Giá trị quyết toán xây lắp 4.150.062.000 đồng; Giá trị quyết toán các gói kiến thiết cơ bản khác 801.516.582 đồng. Qua kiểm tra thực tế, công trình được thi công theo thiết kế được phê duyệt; Chủ đầu tư đã thực hiện trình tự đầu tư xây dựng đảm bảo theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2023, Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023. Việc thanh quyết toán được thực hiện theo đúng hợp đồng thi công đã ký kết.

### 2.2. Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng:

- Vốn điều lệ: Đơn vị sử dụng để phục vụ công tác cho vay tại địa phương theo Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay đều được HĐND và UBND thành phố thông qua; Số kinh phí còn lại được gửi tiết kiệm tại các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật, để đảm bảo an toàn hiệu quả. Tại thời điểm ngày 31/12/2025: Dư nợ cho vay là 12.495.352.000 đồng (toàn bộ dư nợ là nợ xấu được Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng nhận bàn giao từ Quỹ Đầu tư phát triển (cũ)); Tiền có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại là 237.000.000.000 đồng.

- Quỹ dự phòng tài chính: Tại thời điểm thanh tra, đơn vị chưa sử dụng nguồn quỹ này.

- Quỹ đầu tư phát triển: Tại thời điểm thanh tra, đơn vị chưa sử dụng nguồn quỹ này.

- Vốn khác của chủ sở hữu: Trên Báo cáo tài chính năm 2025 số dư là 27.000.250.000 đồng. Đây là số dư tiếp nhận của Ngân hàng Phát triển thành phố Hải Phòng chuyển sang. Tuy nhiên, hồ sơ chứng minh nguồn gốc hình thành và tính chất pháp lý của khoản vốn này tại thời điểm kiểm tra chưa đầy đủ, rõ ràng.

**\* Nhận xét, đánh giá:**

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương: Đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định theo quy định tại điều 4 của Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính; Năm 2025, đã thực hiện việc xây dựng kế hoạch tài chính theo quy định tại điều 40 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”.

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng: Đã ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán ký ngày 30/01/2026) theo quy định tại điều 13 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính.

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương đã báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán chênh lệch thu chi; trích lập các quỹ; bổ sung vốn điều lệ; xếp loại kết quả hoạt động; đánh giá, xếp loại người quản lý của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương năm 2024 tại Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 07/5/2025; Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng đã được Sở Tài chính thành phố kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2024 theo Văn bản số 3012/STC-TCDN&KTTT ngày 23/6/2025 và đã được UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt tại văn số 1719/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 “V/v phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối kết quả chênh lệch thu - chi, trích lập các quỹ năm 2024 của Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng” theo quy định tại điều 9 của Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 147//2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”. Các đơn vị đã thực hiện sử dụng các quỹ theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính.

**Hạn chế:**

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương: Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại điều 40 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”.

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng: Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND thành phố Hải Phòng. Đơn vị chưa thực hiện theo quy định tại điều 4 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 6/10/2021 của Bộ tài chính “Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”; Chưa xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 để Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND thành phố xem xét, phê duyệt theo quy định tại điều 40 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ “Quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương”, Điều 46 Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 14/2/2022 của UBND TP Hải Phòng Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng; Việc quản lý

nguồn vốn khác có số dư 27.000.250.000 đồng tiếp nhận của Ngân hàng Phát triển thành phố Hải Phòng chuyển sang chưa đủ hồ sơ, tài liệu xác định rõ nguồn hình thành theo quy định.

## C. KẾT LUẬN

### I. Nhận xét chung:

Năm 2025, về cơ bản, Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay theo đúng quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động cho vay; nhận ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất; thực hiện tốt việc tiếp nhận và quản lý vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) của Dự án Cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn Đồng bằng sông Hồng; đã tiếp nhận và quản lý vốn dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II), triển khai ký hợp đồng cho vay lại và thực hiện đầy đủ việc thu hồi nợ đối với 18 đơn vị nhận bàn giao theo phương án xử lý vốn vay của UBND tỉnh, thực hiện thu hồi nợ đối với Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương (từ năm 2012 đến hết năm 2016) theo hợp đồng và các phụ lục gia hạn hợp đồng đã ký.

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển đất do UBND thành phố giao, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố.

Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong thực hiện các hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng vốn; Quản lý, sử dụng các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu.

Tuy nhiên, qua thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng năm 2025 còn hạn chế, thiếu sót như đã nêu tại Phần B-Kết quả kiểm tra xác minh nêu trên.

### II. Nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với những hạn chế, thiếu sót

#### 1. Nguyên nhân

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương: 6 tháng cuối năm 2025, do quá trình hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương kéo dài nên việc kiện toàn tổ chức, ban hành quy trình còn chậm, ảnh hưởng đến việc triển khai hoạt động cho vay với số vốn điều lệ được cấp bổ sung theo Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng: Năm 2025 chủ yếu là thực hiện nhiệm vụ ứng vốn giải phóng mặt bằng và thu hồi nợ cũ. Đồng thời các cơ quan có thẩm quyền đang rà soát, đánh giá mô hình hoạt động của Quỹ, là nguyên nhân ảnh hưởng tới việc chưa được phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2025.

+ Từ tháng 7/2025 đến hết năm 2025, do quy trình thủ tục thành lập Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng và Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương kéo dài, chưa kiện toàn

xong tổ chức, bộ máy và ban hành các quy trình, quy định liên quan nên chưa triển khai được hoạt động cho vay.

+ Toàn bộ dư nợ là nợ xấu được Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng nhận bàn giao lại, các doanh nghiệp có dư nợ quá hạn gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, dẫn tới có doanh nghiệp không hợp tác, đã ngừng hoạt động, mất khả năng thanh toán khoản nợ vay; có doanh nghiệp không thực hiện được đúng kế hoạch trả sau khi khoan nợ, mặt khác, kể từ khi nhận bàn giao từ Chi nhánh Ngân hàng phát triển Hải Phòng, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa triển khai được hoạt động cho vay, do phải tập trung thu hồi nợ xấu từ các hợp đồng tín dụng do Ngân hàng Phát triển chuyển sang.

+ Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quy chế xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay, do đó, Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa có cơ sở pháp lý để xây dựng và đề xuất phương án xử lý các khoản nợ của 03 doanh nghiệp có dư nợ quá hạn, được xếp vào diện nợ xấu để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Trong hoạt động nhận ủy thác và ủy thác; thực hiện nhiệm vụ UBND thành phố giao: Ban Quản lý dự án Khu vực Hồng Bàng có 04 hợp đồng ứng vốn từ Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng, phải hoàn ứng vốn trong năm 2025. Tuy nhiên, do chưa được bố trí vốn từ Ngân sách Nhà nước, một số dự án công tác đấu giá quyền sử dụng đất chưa hoàn thành, chưa có đủ nguồn nên chủ đầu tư chưa hoàn trả vốn ứng cho Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng.

## 2. Trách nhiệm

### 2.1. Đối với Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương:

- Chịu trách nhiệm trong việc: Chưa tham mưu cho UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển Hải Dương (chỉ tham mưu UBND tỉnh Hải Dương ban hành văn bản số 3575/UBND-VP ngày 29/9/2021 “V/v triển khai thực hiện Nghị quyết 37/NQ-HĐND ngày 06/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh”) là chưa đúng quy định tại Điều 16, Mục 1, Chương III Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương (sau khi hợp nhất, Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng đã thực hiện khắc phục hạn chế thiếu sót này).

- Chịu trách nhiệm trong việc: Chưa kịp thời trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tài chính, kế hoạch hoạt động năm 2025 là thiếu sót trong công tác thực hiện thủ tục hành chính (Tuy nhiên, sau khi hợp nhất, Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng đã thực hiện khắc phục hạn chế thiếu sót này).

### 2.2. Đối với Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng:

- Trách nhiệm trong hoạt động cho vay:

+ Việc không phát sinh hoạt động cho vay trong năm 2025 thể hiện Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chưa thực hiện hết chức năng nhiệm vụ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương; điểm b khoản 2 Điều 5 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát

triển Hải Phòng. Trách nhiệm thuộc về bộ phận tham mưu (trong hoạt động cho vay) và lãnh đạo Quỹ.

+ Cán bộ và lãnh đạo Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng giai đoạn sau khi đổi tên thành Quỹ Đầu tư và Phát triển đất Hải Phòng (từ ngày 06/12/2013) cho đến thời điểm trước khi hợp nhất (ngày 01/7/2025) và đến hết ngày 31/12/2025 chưa làm hết trách nhiệm khi chưa xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quy chế xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay, làm cơ sở tham mưu xây dựng và đề xuất phương án xử lý các khoản nợ xấu của 03 doanh nghiệp có dư nợ quá hạn, để trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Trách nhiệm trong hoạt động nhận ủy thác và hoạt động ủy thác; thực hiện nhiệm vụ UBND thành phố giao:

+ Đối với 04 hợp đồng không hoàn ứng vốn trong năm 2025 với tổng giá trị 121.397.494.646 đồng, trách nhiệm thuộc về Ban Quản lý dự án Khu vực Hồng Bàng (nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Phường Hồng Bàng) và bộ phận tham mưu của Quỹ khi chưa kịp thời điều chỉnh gia hạn hợp đồng ứng vốn.

+ Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chịu trách nhiệm trong việc: Chưa xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quy chế quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương (tuy nhiên sau hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng đã thực hiện xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ ban hành Quyết định số 07/QĐ-HĐQL ngày 13/02/2026 "*Quy chế quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng*").

+ Bộ phận tham mưu của Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng chịu trách nhiệm khi chưa kịp thời tham mưu trình UBND thành phố ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển Hải Phòng (chi tiết các trường hợp áp dụng phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ ứng vốn) nhằm đơn giản hóa các thủ tục về hồ sơ đối với các đơn vị đề nghị được ứng vốn; chưa rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo phù với quy định hiện hành; chưa xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025; chưa rà soát, xác định rõ nguồn hình thành đối với nguồn vốn khác để trình cấp có thẩm quyền hướng xử lý theo đúng quy định.

### 2.3. Đối với Sở Tài chính:

Chưa thực hiện hết trách nhiệm trong việc tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc Quỹ đầu tư phát triển Hải Phòng (trước hợp nhất), chưa rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo phù với quy định hiện hành; chưa hướng dẫn đơn vị rà soát, xác định rõ nguồn hình thành đối với nguồn vốn khác để trình cấp có thẩm quyền hướng xử lý theo đúng quy định.

Chưa xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc đối với việc xác định giá trị chính thức của tài sản bàn giao lưới điện lưới điện hạ áp thuộc dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II) để báo cáo UBND thành phố.

## D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2025, Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra, Thanh tra thành phố kiến nghị:

### 1. Kiến nghị UBND thành phố (Chủ tịch hội đồng quản lý quỹ) xem xét chỉ đạo:

- Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với những hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua thanh tra, đồng thời đề ra phương hướng, biện pháp khắc phục dứt điểm các hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra, đảm bảo Quỹ hoạt động đúng mục đích, đúng quy định; nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay, góp phần hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Hải Phòng (nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng), Ủy ban nhân dân các xã/phường: An Lão, Hải An, bố trí nguồn vốn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn vốn để thực hiện hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng; Ủy ban nhân dân các xã/phường: An Lão, Hải An, An Dương, Hồng Bàng bố trí nguồn vốn, đồng thời đẩy nhanh công tác đấu giá quyền sử dụng đất để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các xã/phường: An Lão, Hải An, An Dương, Hồng Bàng có nguồn hoàn trả vốn ứng và chi phí quản lý vốn ứng.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng và các đơn vị liên quan thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại Văn bản số 13299/VP-XDCT ngày 16/12/2025 và Văn bản số 2279/VP-XDCT ngày 06/3/2026 "*V/v giải quyết các vướng mắc trong bàn giao tài sản Dự án năng lượng nông thôn II (REII) trên địa bàn tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng)*". Đồng thời, giao Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng rà soát, xem xét trách nhiệm của Công ty Điện lực Hải Phòng trong hợp đồng vay vốn; trường hợp Công ty Điện lực Hải Phòng cố tình vi phạm nghĩa vụ trả nợ vốn vay dự án Năng lượng nông thôn 2 (RE-II), báo cáo UBND thành phố để xử lý theo quy định.

### 2. Kiến nghị Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng:

- Về xử lý và thu hồi nợ xấu: Rà soát toàn bộ các khoản nợ quá hạn, nợ xấu; xây dựng kế hoạch và áp dụng các biện pháp theo quy định; Kiểm tra các hợp đồng ứng vốn, trường hợp quá thời hạn hoàn trả vốn ứng và phí ứng vốn, xem xét xử lý theo quy định. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND thành phố chỉ đạo xử lý theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương tham mưu UBND thành phố giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong việc xác định giá trị chính thức của tài sản bàn giao lưới điện RE II đối với Công ty Điện lực Hải Phòng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ngân hàng phát triển khu vực Đông Bắc xác định nguồn hình thành số tiền 27.000.250.000 đồng tiếp nhận của Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Hải Phòng; đồng thời thực hiện hạch toán, theo dõi



và quản lý tách biệt theo từng nguồn vốn theo quy định. Trường hợp còn vướng mắc, báo cáo UBND thành phố chỉ đạo xử lý theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra toàn diện hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hải Phòng; Các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kết luận thanh tra và Báo cáo kết quả thực hiện (bằng văn bản) về Thanh tra thành phố trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký ban hành Kết luận thanh tra./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND TP;
  - PCT TT L.A.Quân;
  - PCT T.V.Quân;
  - Chánh thanh tra TP;
  - Phó CTTTP Trịnh Văn Cường;
  - Sở Tài chính thành phố;
  - Quỹ Đầu tư phát triển thành phố;
  - Các phòng: VP; NV11;
  - Lưu: VT, NV8, Hồ sơ ĐTT.
- } (Đề báo cáo)

**CHÁNH THANH TRA**



**Trần Việt Tuấn**

**DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CHO VAY CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẢI  
DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

STT	Lĩnh vực
<b>I</b>	<b>Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản</b>
1	Đầu tư xây dựng, mở rộng, phát triển trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; Dự án sản xuất nguyên liệu và chế biến thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học; Dự án giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.
2	Đầu tư xây dựng cơ sở chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản, lâm sản, thủy sản, các sản phẩm từ thịt.
3	Đầu tư xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung; Đầu tư, phát triển vùng nguyên liệu tập trung cho công nghiệp chế biến; Đầu tư xây dựng cánh đồng lớn.
4	Đầu tư dự án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ.
5	Đầu tư sản xuất, phát triển giống cây trồng, giống vật nuôi, giống cây lâm nghiệp, giống thủy sản.
6	Đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa và các công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản; Đầu tư các công trình thủy lợi và hệ thống tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước.
7	Đầu tư sản xuất thuốc, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
<b>II</b>	<b>Công nghiệp</b>
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao.
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.
3	Đầu tư dự án phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công nghiệp hỗ trợ, thúc đẩy hình thành liên kết theo mô hình “doanh nghiệp vệ tinh”.
4	Đầu tư dự án sản xuất vật liệu xây dựng mới.
5	Đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề.
6	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề.
7	Đầu tư các dự án thay thế dây chuyền sản xuất cũ bằng dây chuyền sản xuất tự động hóa, công nghệ mới để tăng năng suất lao động và đảm bảo môi trường.
<b>III</b>	<b>Y tế, giáo dục</b>
1	Đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh (bao gồm cả các hạng mục phụ trợ: nhà để xe, căng tin, nhà ở cho người bệnh...); Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh.
2	Đầu tư cơ sở sản xuất trang thiết bị y tế, kho dược phẩm.
3	Đầu tư các cơ sở nuôi trồng, sản xuất dược liệu, dược phẩm.
4	Đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo cơ sở vật chất trường học các cấp, các trung tâm dạy nghề và cơ sở giáo dục đào tạo khác.
5	Đầu tư cơ sở cung cấp trang thiết bị phục vụ, nâng cao chất lượng giảng dạy.
6	Đầu tư cơ sở dưỡng lão.
<b>IV</b>	<b>Nhà ở</b>
1	Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, kỹ thuật viên ...).
2	Đầu tư dự án khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư.

<b>V</b>	<b>Giao thông</b>
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy.
2	Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng ( <i>Xe buýt, xe ô tô khách theo tuyến cố định...</i> ).
3	Đầu tư dự án bến xe, trường ( <i>cơ sở</i> ) đào tạo, sát hạch giao thông thủy bộ, đăng kiểm phương tiện giao thông.
<b>VI</b>	<b>Năng lượng, môi trường</b>
1	Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, chiếu sáng đô thị; Đầu tư sản xuất các thiết bị chiếu sáng và tiết kiệm năng lượng.
2	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường.
<b>VII</b>	<b>Văn hóa, du lịch</b>
1	Đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa tại địa phương.
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, văn hóa, thể dục thể thao, công viên gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên.
<b>VIII</b>	<b>Các lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa và lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh</b>
1	Đầu tư các dự án chuyển đổi số, kinh tế số, khu đô thị xanh, thông minh.
2	Đầu tư các dự án liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông.
3	Đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực kho vận logistics.
4	Đầu tư xây dựng, mở rộng dự án siêu thị, chợ, cửa hàng tiện ích, trung tâm thương mại.
5	Đầu tư xây dựng, di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang; xây dựng khu hỏa táng.
6	Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.
7	Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn.
8	Các dự án đầu tư công trình trọng điểm của tỉnh.
9	Các dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển khác theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh quyết định sau khi được sự thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh.

**DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CHO VAY CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẢI PHÒNG  
GIAI ĐOẠN 2022-2025**

STT	Lĩnh vực
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục, y tế (các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa)</b>
1	Đầu tư xây dựng, mở rộng hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy.
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh.
3	Đầu tư các dự án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với tạo việc làm, nâng cao thu nhập người dân, đảm bảo an sinh xã hội.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao; cảng biển - logistics</b>
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, tập trung công nghiệp mũi nhọn (ôtô, chế tạo máy, điện tử tin học và các sản phẩm công nghiệp công nghệ cao) và các dự án phụ trợ
2	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng cảng biển và hiện đại hóa cảng biển, dịch vụ logistics; đầu tư hạ tầng kỹ thuật thông tin, viễn thông
3	Đầu tư các dự án chuyển đổi số, kinh tế số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp</b>
1	Đầu tư xây dựng phát triển lĩnh vực dịch vụ hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía bắc
2	Đầu tư phát triển đội tàu khai thác hải sản vùng biển xa bờ
3	Đầu tư phát triển nuôi trồng thủy hải sản chất lượng cao
4	Đầu tư phát triển xây dựng các khu nông nghiệp sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực môi trường, năng lượng</b>
1	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, hệ thống xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
2	Đầu tư hệ thống quan trắc môi trường, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường.
3	Đầu tư dự án xây dựng khu dự trữ nước ngọt, xử lý ô nhiễm
4	Đầu tư phát triển điện (hệ thống truyền tải điện, trạm biến áp, hệ thống chiếu sáng công cộng...); sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội</b>
1	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (nhà cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).
2	Đầu tư xây dựng các cơ sở dưỡng lão, hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội, nhà ở xã hội
3	Đầu tư phát triển chỉnh trang, xây dựng nông thôn kiểu mới
4	Đầu tư xây dựng chỉnh trang đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm các huyện, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư.
5	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang, nghĩa địa nhân dân.
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực văn hóa, du lịch, giao thông</b>
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí.
2	Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao cấp vùng, cấp quốc gia và phục vụ các giải thi đấu
3	Đầu tư xây mới, mở rộng, chỉnh trang công viên cây xanh
4	Đầu tư xây dựng nã tầng dương bọ, dương sai, dương ưuy va phat uien nệ trong phương tiện vận tải công cộng
<b>VII</b>	<b>Các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội khác</b>



PHỤ LỤC THÔNG TIN CÁC DỰ ÁN VAY VỐN TẠI QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẢI DƯƠNG (TRƯỚC HỢP NHẤT) ĐANG CÒN DƯ NỢ ĐẾN 31/12/2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Tên dự án	Hợp đồng tín dụng	Ngày ký	Thời hạn cho vay (Tháng)	Số tiền cho vay theo HĐTD (VNĐ)	Lĩnh vực cho vay	Lãi suất áp dụng (trong hạn)	Biện pháp bảo đảm tiền vay	Giới hạn cho vay	Thẩm quyền quyết định cho vay	Số tiền đã giải ngân đến 31/12/2025 (VNĐ)	Dự nợ đến 31/12/2025 (VNĐ)	Nhóm nợ	Dự phòng rủi ro đã trích (VNĐ)		
															Dự phòng chung	Dự phòng cụ thể	Tổng
	<b>Tổng số</b>					<b>477.709.000.000</b>						<b>454.211.440.601</b>	<b>413.641.440.601</b>		<b>3.088.788.304</b>	<b>2.872.663.320</b>	<b>5.961.451.624</b>
1	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Việt Đức	Hệ thống cấp nước sạch liên xã Hồng Khê - Thái Học - Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	22/2012/HĐT D-QĐTPT	26/12/2012	96	7.200.000.000	Năng lượng (cung cấp nước sạch)	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	7.200.000.000	1.803.000.000	5	-	-	-
2	Công ty TNHH sản xuất dịch vụ thương mại Mới Trường Xanh	Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp (Giai đoạn 5)	26/2022/HĐT D-QĐTPT	12/4/2022	60	6.000.000.000	Môi trường (xử lý chất thải)	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	5.855.000.000	1.890.000.000	1	14.175.000	-	14.175.000
3	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và sát hạch lái xe Kim Thành	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề tư thực Kim Thành (Giai đoạn 3)	08/2019/HĐT D-QĐTPT	3/7/2019	108	11.500.000.000	Giao thông	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	11.500.000.000	7.750.000.000	1	58.125.000	-	58.125.000
4	Công ty TNHH đầu tư khai thác bến phà Giải	Cải tạo, nâng cấp bến phà Giải và đường dẫn hai đầu bến phà - đường huyện 390C, huyện Thanh Hà và huyện Kim Thành theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (Hợp đồng BOT)	12/2018/HĐT D-QĐTPT	15/9/2018	137	12.000.000.000	Giao thông	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	12.000.000.000	7.100.000.000	1	53.250.000	-	53.250.000
5	Công ty cổ phần Phúc Sơn - KT	Trường mầm non Fairy Hoa Lê	03/2019/HĐT D-QĐTPT	22/2/2019	120	8.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	5.000.000.000	3.020.000.000	1	22.650.000	-	22.650.000
6	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục BMP	Trường mầm non Tuổi Thần Tiên	36/2020/HĐT D-QĐTPT	5/10/2020	144	10.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thế chấp tài sản của Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	5.185.288.962	3.985.288.962	1	29.889.667	-	29.889.667
7	Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải Anh Linh	Nhà máy chế biến lâm sản và gỗ công nghiệp Anh Linh	35/2021/HĐT D-QĐTPT	18/11/2021	120	20.000.000.000	Lâm nghiệp	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	11.094.085.872	8.894.085.872	1	66.705.644	-	66.705.644
8	Công ty cổ phần gồm sự Chủ Đầu Hải Dương	Đầu tư nâng cấp, cải tạo nhà xưởng và thay thế máy móc, thiết bị thuộc dự án "Nhà máy sản xuất gốm sứ Hapro Chu Đậu"	37/2021/HĐT D-QĐTPT	24/11/2021	96	18.000.000.000	Công nghiệp	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	18.000.000.000	10.652.000.000	1	79.890.000	-	79.890.000
9	Công ty TNHH MTV Minh Việt Tiếp	Trang trại chăn nuôi công nghệ cao Minh Việt Tiếp	30/2022/HĐT D-QĐTPT	29/6/2022	141	22.500.000.000	Nông nghiệp	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	22.500.000.000	21.975.000.000	4	202.200.000	2.872.663.320	3.074.863.320
10	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển giáo dục Danh Phương	Trường mầm non Tuổi Thần Tiên - Cơ sở 1	33/2024/HĐT D-QĐTPT	4/12/2024	112	5.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thế chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	5.000.000.000	4.985.000.000	1	96.277.993	-	96.277.993



STT	Tên đơn vị	Tên dự án	Hợp đồng tín dụng	Ngày ký	Thời hạn cho vay (Tháng)	Số tiền cho vay theo HĐTD (VNĐ)	Lĩnh vực cho vay	Lãi suất áp dụng (trong hạn)	Biện pháp bảo đảm tiền vay	Giới hạn cho vay	Thẩm quyền quyết định cho vay	Số tiền đã giải ngân đến 31/12/2025 (VNĐ)	Dự nợ đến 31/12/2025 (VNĐ)	Dự phòng rủi ro đã trích (VNĐ)		
														Dự phòng chung	Dự phòng cụ thể	Tổng
11	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Thanh Miện	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Thanh Miện	41/2022/HĐT D-QĐTPT	29/11/2022	138	45.000.000.000	Giao thông	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	45.000.000.000	42.000.000.000	315.000.000	-	315.000.000
12	Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Marie Curie	Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Marie Curie	04/2023/HĐT D-QĐTPT	6/4/2023	120	42.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	42.000.000.000	38.800.000.000	291.000.000	-	291.000.000
13	Công ty TNHH chế biến nông sản Tài Long	Nhà máy chế biến nông sản công nghệ cao	01/2024/HĐT D-QĐTPT	9/1/2024	132	35.000.000.000	Nông nghiệp	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	35.000.000.000	34.100.000.000	255.750.000	-	255.750.000
14	Công ty cổ phần giáo dục phát triển công đồng Hạt Giống Đê	Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Marie Curie II	05/2024/HĐT D-QĐTPT	11/1/2024	144	52.500.000.000	Giáo dục	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	52.500.000.000	52.500.000.000	393.750.000	-	393.750.000
15	Công ty cổ phần đầu tư phát triển công đồng Hưng Phát	Trường liên cấp Hưng Phát	13/2024/HĐT D-QĐTPT	25/3/2024	144	45.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	45.000.000.000	45.000.000.000	337.500.000	-	337.500.000
16	Công ty TNHH một thành viên Thiên Trung	Cơ sở kinh doanh và chế biến thực ăn chăn nuôi Thiên Trung	37/2025/HĐT D-QĐTPT	8/5/2025	132	22.000.000.000	Nông nghiệp	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư	<15%	Giám đốc	16.500.000.000	16.350.000.000	122.625.000	-	122.625.000
17	Công ty cổ phần giáo dục Wisdom-Eco	Trường liên cấp quốc tế Ecoschool	40/2025/HĐT D-QĐTPT	28/5/2025	144	100.000.000.000	Giáo dục	5,00%	Thẻ chấp tài sản của Chủ đầu tư và Bên thứ ba	<15%	Giám đốc	100.000.000.000	100.000.000.000	750.000.000	-	750.000.000